

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN U M T
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **32/2022/HS-ST**

Ngày: 23.11.2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U M T, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông **Nguyễn Tấn Lợi**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Lê Tiến Dũng**

2. Bà **Phạm Thị Lan**

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Tú Nguyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông **Tôn Minh Nhật**- Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang. Tòa án nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2022/TLST-HS, ngày 07 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng A (tên gọi khác H), sinh năm 1986;

Nơi sinh: tại huyện V TH (nay là U M T), tỉnh Kiên Giang;

Nơi cư trú: Ấp V, xã H C, huyện U M T tỉnh Kiên Giang.

Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa 11/12; dân tộc kinh; giới tính nam; quốc tịch Việt Nam;

Con ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1950 (đã chết) và bà Mã Thị V, sinh năm 1948;

Vợ Trần Thị Th, sinh năm 1981; con 03 người lớn nhất sinh năm 2007 và nhỏ nhất sinh năm 2012.

Tiền án: không.

Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt theo Biên bản bắt bị cáo để tạm giam từ ngày 05/8/2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại: Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1970 (có mặt)

Nơi cư trú: Ấp V C, xã H C, huyện U M T, tỉnh Kiên Giang.

* Người làm chứng: 1/ Lê Hoàng Gi, sinh năm 1990 (vắng mặt)

2/ Huỳnh Văn M, sinh năm 1978 (vắng mặt)

3/ Huỳnh Phú Q, sinh năm 1977 (vắng mặt)

Đồng cư trú: Ấp V C, xã H C, huyện U M T, tỉnh Kiên Giang

4/ Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1967 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp V T, xã H C, huyện U M T, tỉnh Kiên Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do có mâu thuẫn từ trước với Trần Đông Ch (tên gọi khác là Chiêu) nên vào khoảng 20 giờ ngày 12/6/2022, Nguyễn Hoàng A sau khi uống rượu xong đã vào bếp lấy một con dao dài 76cm để trên vũng xe mô tô mang biển kiểm soát 68L1-005.50 rồi điều khiển xe mô tô trên đi từ nhà ở ấp V, xã H C, huyện U M T, Kiên Giang, đến quán nước của ông Nguyễn Minh T ở ấp V C, xã H C, huyện U M T, tỉnh Kiên Giang, để tìm Ch nói chuyện. Khi đến nơi, A đỗ xe cách quán khoảng 04 mét. A đi vào quán và nói “Có thằng Chiêu ở đây không?”. Lúc này, trong quán có Nguyễn Minh Tuấn, Nguyễn Quốc Việt, Lê Hoàng Gi, Hồng Thanh L, Huỳnh Phú Q, Nguyễn Văn Đ, Huỳnh Văn M, cùng một số người khác đang ngồi uống nước trong quán. Có người trả lời “Không có”, nhưng không rõ là ai. A quay ra xe thì nhớ lại chuyện mâu thuẫn cự cãi với Ch nên A mới cầm con dao đã mang theo sẵn đi vào quán và đến bàn của Nguyễn Văn N (là anh rể bà con với Ch) đang ngồi. A đứng đối diện cách Việt khoảng 01 mét, A mới chửi thề và nói “Anh em nói chơi mà nó quạo”, rồi A cầm dao tay phải chém bẻ sống dao một nhát trúng vào cánh tay trái của N. Việt mới nói “Tôi với ông có gì đâu mà chém tôi”. A cầm dao tiếp tục chém xuống mặt bàn 01 nhát làm mặt bàn bị thủng một lỗ và chiếc điện thoại di động Iphone 6 Plus của Nguyễn Văn N (chiếc điện thoại của Trần Đông Ch cho Nguyễn Văn N mượn sử dụng) bị rơi xuống nền gạch. Lúc này,

N đứng lên thì A cầm dao chém bằng bề lưỡi một nhát trúng vào cổ tay trái của N gây thương tích. A mới cầm dao đi về hướng dốc cầu chợ Đình Thầy Quơn rồi ném con dao xuống kênh. Sau đó, A quay lại quán thì thấy N bị ra nhiều máu nên cởi áo băng bó vết thương trên tay của N rồi đưa Việt đến Trung tâm Y tế huyện U M T khâu vết thương, sau đó, chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Kiên Giang điều trị. Đến ngày 07/6/2022, Nguyễn Văn N ra viện.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 162/22/TgT ngày 08 tháng 9 năm 2022 của Phân Viện Pháp y Quốc gia tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận đối với Nguyễn Văn N như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo kích thước trung bình vùng 1/3 trên mặt ngoài cánh tay trái.
- Sẹo vết thương và sẹo vết mổ kích thước trung bình vùng mặt sau trong cổ bàn tay trái.
- Gãy xương tháp cổ tay trái hiện can xương liền tốt.
- Tổn thương nhánh cảm giác bì trụ mu bàn tay trái.
- Hạn chế vận động cổ bàn tay trái.

2. Kết luận

- Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể từng thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Nguyễn Văn N là:

- + Sẹo kích thước trung bình vùng cánh tay trái: 02% (hai phần trăm).
- + Sẹo vết thương và sẹo vết mổ kích thước trung bình vùng mặt sau trong cổ bàn tay trái: 02% (hai phần trăm).
- + Gãy xương tháp cổ tay trái, hạn chế vận động cổ bàn tay trái: 09% (chín phần trăm).
- + Tổn thương nhánh cảm giác bì trụ mu tay – tay trái: 11% (mười một phần trăm).
- Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Nguyễn Văn N là: 22% (hai mươi hai phần trăm), theo nguyên tắc cộng tại Thông tư.

2.2. Cơ chế hình thành vết thương vùng mặt sau cổ tay trái và vùng cánh tay trái của Nguyễn Văn N:

- Thương tích vùng cánh tay trái là do vật sắc tác động trực tiếp gây ra, theo hướng từ trái qua phải so với trục giải phẫu của cơ thể.

- Thương tích vùng cổ tay trái là do vật sắc tác động trực tiếp gây ra. Đây là bộ phận di động nhiều của cơ thể nên không xác định được chiều hướng vết thương.

2.3. Thương tích vùng cổ tay trái của Nguyễn Văn N có gây hạn chế vận động cổ, bàn tay trái.

*** Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật vật chứng vụ án:**

- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện U M T thu giữ 01 (một) con dao có tổng chiều dài 76cm, thân dao bằng kim loại màu đen dài 37cm, chiều ngang nơi rộng nhất của thân dao là 7,5cm, chiều ngang nơi hẹp nhất của thân dao là 2,6cm, cán dao bằng gỗ tre dài 39cm; 01 chiếc áo sơ mi tay dài, loại vải có sọc caro xanh trắng, nhãn hiệu TQQ^R VIỆT NAM, size XL, phần vai trái của áo có vết màu nâu đỏ, phần tay phải của áo có dính vết màu nâu đỏ, áo đã qua sử dụng.

Tại bản Cáo trạng số 32/CT-VKSUMT ngày 05/10/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng A về tội: “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng A phạm tội Cố ý gây thương tích.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng A từ 12 đến 18 tháng tù.

Về biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy vật chứng: 01 con dao có tổng chiều dài 76cm, thân dao bằng kim loại màu đen dài 37cm, chiều ngang nơi rộng nhất của thân dao là 7,5cm, chiều ngang nơi hẹp nhất của thân dao là 2,6cm, cán dao bằng gỗ tre dài 39cm, do bị cáo sử dụng vào việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng.

Về trách nhiệm dA sự: Quá trình điều trị, Nguyễn Hoàng A đã chi trả toàn bộ chi phí khoảng 15.000.000 đồng (Nguyễn Hoàng A không giữ hóa đơn, chứng từ). Đến ngày 16/9/2022, Nguyễn Hoàng A đã bồi thường thêm cho bị hại Nguyễn Văn N số tiền 20.000.000 đồng. Tại phiên tòa bị cáo và bị hại thống nhất bị cáo bồi thường thêm cho bị hại số tiền tổng cộng 60.000.000 đồng đề nghị hội đồng xét xử ghi nhận.

Bị cáo A thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện U M T đã truy tố. Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Bị hại N ý kiến yêu cầu bị cáo bồi thường các khoản chi phí điều trị thương tích, tổn thất tinh thần, tiền công lao động với tổng số tiền 80.000.000đ và ông đồng ý cần trừ số tiền 20.000.000đ bị cáo đã bồi thường trước. Về trách nhiệm hình sự yêu cầu xử bị cáo theo quy định pháp luật.

Tại phiên nói lời sau cùng, bị cáo trình bày: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện U M T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện U M T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo: Trong quá trình điều tra, tại phiên tòa qua kết quả thẩm vấn, lời khai bị cáo, cùng các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ thể hiện:

Do có mâu thuẫn với Trần Đông Ch từ trước nên vào khoảng 20 giờ ngày 03/6/2022, Nguyễn Hoàng A mang theo 01 con dao có tổng chiều dài 76cm, thân dao bằng kim loại dài 37cm, chiều ngang nơi rộng nhất của lưỡi dao là 7,5cm, chiều ngang nơi hẹp nhất của lưỡi dao là 2,6cm, cán dao bằng gỗ tre dài 39cm, đi đến quán nước của ông Nguyễn Minh T ở ấp V C, xã H C, huyện U M T, tỉnh Kiên Giang để tìm Ch nói chuyện. Tại đây, do không gặp được Ch, sau đó, Nguyễn Hoàng A đã vô cớ dùng dao chém 02 nhát trúng vào tay trái của Nguyễn Văn N gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 22% (hai mươi hai phần trăm).

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, nội dung bản Cáo trạng, tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 162/22/TgT ngày 08 tháng 9 năm 2022 của Phân Viện Pháp y Quốc gia tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận sức khỏe bị hại Nguyễn Văn N bị giảm do thương tích gây nên hiện tại là 22% (hai mươi hai phần trăm); dụng cụ bị cáo dùng gây thương tích cho bị hại là con dao có

tổng chiều dài 76cm là hung khí nguy hiểm, hành vi của bị cáo mang tính chất côn đồ. Do đó có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Hoàng A phạm tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn trước, bị cáo chỉ mâu thuẫn với Trần Đông Ch đi tìm với Ch không gặp mà gặp N (là anh rể của Ch) nên bị cáo vô cớ dùng dao tự chế chém vào vùng cánh tay trái và cổ bàn tay trái của bị hại N gây thương tích. Hành vi của bị cáo thể hiện tính hung hăng côn đồ xem thường sức khỏe của bị hại, xem thường pháp luật, gây tâm lý hoang mang và dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, làm mất trật tự trị an tại địa phương.

Do đó cần phải xử bị cáo một mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra để có đủ thời gian cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt, sống có ích cho xã hội, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật và phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có tình tiết tăng nặng là phạm tội mang tính chất côn đồ theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường, khắc phục một phần hậu quả cho bị hại. Gia đình bị cáo có công với cách mạng, ông nội bị cáo Nguyễn Văn Ngà được tặng thưởng huy chương kháng chiến chống mỹ cứu nước. Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[5] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát huyện U M T về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Hoàng A từ 12 đến 18 tháng tù, là có cơ sở, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Bị cáo A xin giảm nhẹ hình phạt. Hội đồng xét xử xem xét khi nghị án.

[6] Về các vấn đề khác:

- Về biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy vật chứng theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 26/QĐ-VKSUMT ngày 05/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Hoàng A đã chi trả toàn bộ chi phí khoảng 15.000.000 đồng (Nguyễn Hoàng A không giữ hóa đơn, chứng từ). Đến ngày 16/9/2022, Nguyễn Hoàng A đã bồi thường thêm cho bị hại Nguyễn Văn N số tiền 20.000.000 đồng. Ngoài số tiền trên, bị hại Nguyễn Văn N yêu cầu bị cáo Nguyễn Hoàng A phải bồi thường thiệt hại gồm chi phí giám định, tiền công lao động, tiền người nuôi bệnh, thu nhập bị mất, tổn thất tinh thần, tiền ăn, tiền đi lại, với số tiền 60.000.000 đồng, bị cáo A đồng ý, hội đồng xét xử nghi nhận.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

2. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hoàng A phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoàng A 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 05/8/2022.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận sự tự nguyện giữa bị cáo Nguyễn Hoàng A và bị hại Nguyễn Văn N là bị cáo A bồi thường chi phí giám định, tiền công lao động, tiền công người nuôi bệnh, tổn thất tinh thần cho bị hại Nguyễn Văn N số tiền 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng chẵn).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực thi hành và người bị hại có đơn yêu cầu thi hành án mà bị cáo không chấp hành thì phải chịu lãi suất chậm trả đối với khoản tiền chậm thi hành theo lãi suất quy định tại khoản 2 điều 357 Bộ luật dân sự 2015. Tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

4. Về biện pháp tư pháp:

Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy vật chứng: 01 con dao có tổng chiều dài 76cm, thân dao bằng kim loại màu đen dài 37cm, chiều ngang nơi rộng nhất của thân dao là 7,5cm, chiều ngang nơi hẹp nhất của thân dao là 2,6cm, cán dao bằng gỗ tre dài 39cm, do bị cáo sử dụng vào việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng.

01 chiếc áo sơ mi tay dài, loại vải có sọc caro xanh trắng, nhãn hiệu TQQ^R VIỆT NAM, size XL, phần vai trái của áo có vết màu nâu đỏ, phần tay phải của áo có dính vết màu nâu đỏ, áo đã qua sử dụng.

Theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 26/QĐ-VKSUMT ngày 05/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang.

5. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; các Điều 6, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Nguyễn Hoàng A phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện U M T;
- Cơ quan điều tra Công an huyện U M T;
- Nhà tạm giữ Công an huyện U M T;
- Trại tạm giam;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện U M T;
- Lưu.

Nguyễn Tấn Lợi